

## CHƯƠNG TRÌNH

### Công tác năm 2021 của Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 31/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao về công tác của ngành KSND năm 2021; nhằm thực hiện tốt phương châm: **“Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả”**, Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự (Vụ 13) xây dựng chương trình trọng tâm công tác của đơn vị năm 2021 như sau:

#### I. CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo VKSND tối cao triển khai thực hiện các Thỏa thuận hợp tác đã ký bảo đảm hiệu quả, thiết thực, bền vững; tăng cường ký kết các Thỏa thuận hợp tác với Viện kiểm sát, Viện công tố các nước có nền công tố mạnh, có hệ thống pháp luật tương đồng với Việt Nam. Hoạt động hợp tác tập trung vào lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, Kiểm sát viên; nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm mạng.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; chủ động tham gia có trách nhiệm vào các diễn đàn quốc tế đa phương về hợp tác pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm; tham gia tích cực vào hoạt động của Hiệp hội Công tố viên quốc tế (IAP); tổ chức thành công Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện công tố các nước ASEAN - Trung Quốc lần thứ 13.

- Thực hiện tốt chương trình đối ngoại năm đã được Chủ tịch nước phê duyệt và chỉ đạo của lãnh đạo VKSND tối cao, trọng tâm là tổ chức thành công các đoàn ra, đoàn vào cấp cao và các hội nghị, hội thảo quốc tế. Việc tổ chức các đoàn và hội nghị, hội thảo quốc tế đảm bảo đúng mục đích, thành phần, hiệu quả và tiết kiệm.

- Tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và trình độ ngoại ngữ; phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành thực hiện hiệu quả các Thỏa thuận hợp tác về đào tạo bồi dưỡng đã ký kết với cơ sở đào tạo nước ngoài, trọng tâm là hợp tác đào tạo với



Viện công tố tối cao Hàn Quốc, Viện kiểm sát tối cao Hungary và Viện kiểm sát tối cao Lào.

*Phòng Đối ngoại chủ trì, phối hợp với các phòng trong Vụ thực hiện.*

## **II. CÔNG TÁC TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ**

### **2.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự**

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò Cơ quan trung ương trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự; tăng cường phối hợp với các đơn vị trong Ngành, các cơ quan, đơn vị hữu quan trong nước và Cơ quan trung ương về tương trợ tư pháp hình sự của nước ngoài trong việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự;

- Quan tâm, làm tốt công tác thẩm định, kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao tỷ lệ thực hiện các yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự, đặc biệt là yêu cầu tương trợ tư pháp đi góp phần tích cực vào việc giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp; đẩy mạnh hoạt động tương trợ tư pháp về thu hồi tài sản do phạm tội mà có để nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, chức vụ;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định về hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và các đạo luật về tư pháp mới có hiệu lực, các Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác, Biên bản ghi nhớ đã ký kết, tham gia trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về hình sự; tham gia tích cực vào hoạt động của Mạng lưới Liên quan thu hồi tài sản khu vực châu Á – Thái Bình Dương (ARIN-AP).

### **2.2. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn nghiệp vụ**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác hướng dẫn cơ quan tiên hành tố tụng các cấp trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự, tập trung vào việc hướng dẫn lập hồ sơ ủy thác tư pháp và việc thực hiện những yêu cầu tương trợ tư pháp phức tạp có khó khăn, vướng mắc; chú trọng công tác tổng kết thực tiễn, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự để tham mưu đề xuất với lãnh đạo VKSND tối cao hướng dẫn kịp thời hoặc đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan.

### **2.3. Tăng cường công tác nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký kết Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự**

Chủ động nghiên cứu, đề xuất đàm phán, ký kết Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự với các nước, trọng tâm là các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước có đông người Việt Nam sinh sống và làm việc, có

quan hệ truyền thông, quan hệ đối tác toàn diện, đối tác chiến lược, các nước có quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại phát triển với nước ta, góp phần thực hiện tốt hơn việc bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài, nâng cao vị thế, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam trong quan hệ quốc tế.

*Phòng Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp về hình sự chủ trì, phối hợp với các phòng trong Vụ thực hiện.*

### **III. CÔNG TÁC THỰC HIỆN, QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN QUỐC TẾ VỀ PHÁP LUẬT**

- Tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án quốc tế về pháp luật mà VKSND tối cao tham gia, đặc biệt là: Dự án JICA pháp luật do Chính phủ Nhật Bản tài trợ (giai đoạn 2021-2025), Dự án Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam do Liên minh Châu Âu tài trợ (Dự án EU JULE), Chương trình hợp tác 3 năm về đối thoại nhà nước pháp quyền do Chính phủ Đức tài trợ (giai đoạn 2019 -2022); Chương trình hợp tác với Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội; Chương trình hợp tác với Tổ chức bảo tồn động vật hoang dã (WCS). Nội dung hợp tác tập trung hỗ trợ việc nghiên cứu xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, Kiểm sát viên nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Chủ động, tích cực mở rộng ký kết các dự án, chương trình hợp tác mới với các đối tác có tiềm năng, thiện chí để thu hút thêm nguồn lực phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính trị của Ngành.

*Phòng Quản lý dự án quốc tế chủ trì, phối hợp với các phòng trong Vụ thực hiện.*

### **IV. CÔNG TÁC THAM MƯU, TỔNG HỢP**

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo quy định, đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn.

- Phối hợp với các đơn vị hữu quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của hoạt động hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cải cách tư pháp. Quan tâm làm tốt công tác tổng hợp, lưu trữ tư liệu về công tác hợp tác quốc tế của Ngành.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và quản lý hồ sơ nghiệp vụ; Hoàn thành việc xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự và phòng họp trực tuyến.

*Phòng Tham mưu, tổng hợp chủ trì, phối hợp với các phòng trong Vụ thực hiện.*



## V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

- Tham mưu lãnh đạo VKSND tối cao làm tốt công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế của ngành KSND theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại trong ngành KSND (ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-VKSTC ngày 25/01/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao), Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trong ngành KSND (ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-VKSTC-HTQT&TTTPHS ngày 16/5/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao) và các quy chế, quy định có liên quan của Ngành.

- Tăng cường công tác hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự; hỗ trợ các VKSND địa phương thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị và hợp tác đấu tranh phòng chống tội phạm với Viện kiểm sát, Viện công tố địa phương các nước, đặc biệt là với các nước có chung đường biên giới với Việt Nam.

*Các phòng trong Vụ thực hiện.*

## VI. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

### 6.1. Công tác tổ chức cán bộ

- Thực hiện tốt công tác nhận xét, đánh giá cán bộ căn cứ vào thành tích, kết quả cụ thể trong công tác chuyên môn; làm tốt công tác quy hoạch cán bộ để chủ động tạo nguồn cán bộ kế cận chất lượng; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật trong nước và quốc tế, kiến thức đối ngoại, trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công tác trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng; tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, ngoại ngữ; chú trọng việc tự học, tự đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thông qua các hoạt động thực tiễn.

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo VKSND tối cao cho phép tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp vụ, phòng; sắp xếp tổ chức bộ máy của đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc và yêu cầu chuyên sâu, chuyên môn hóa và những quy định mới của pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị.

### 6.2. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị, người đứng đầu trong việc thực hiện công tác chuyên môn và quản lý, chỉ đạo, điều hành. Lãnh đạo Vụ, Phòng nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, công tâm, công bằng,

giữ gìn sự đoàn kết, kỷ cương, kỷ luật, đạo đức công vụ; cấp dưới nghiêm chỉnh chấp hành sự chỉ đạo của cấp trên, trung thực, tận tụy, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường quản lý, giáo dục rèn luyện về tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp và nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức. Phối hợp với Chi ủy chi bộ tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI và Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Phân công cán bộ theo hướng chuyên sâu, theo công việc, địa bàn; phấn đấu xây dựng chuyên gia trong từng khâu công tác; khuyến khích tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; tăng cường sự phối hợp trong công tác để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; chấp hành đầy đủ các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ; bảo vệ bí mật công tác.

- Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành KSND; động viên cán bộ, công chức tích cực thi đua, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác, học tập trau dồi kiến thức nghiệp vụ và nâng cao trình độ chuyên môn; thực hiện công tác khen thưởng bảo đảm thực chất, công bằng, quan tâm đề xuất hình thức khen thưởng đột xuất; đổi mới công tác thi đua khen thưởng để tạo động lực phấn đấu cho cán bộ, công chức. Xây dựng đơn vị đoàn kết, trong sạch, vững mạnh.

*Lãnh đạo Vụ, Phòng và cán bộ, công chức trong Vụ thực hiện.*

Giao cho Phòng Tham mưu, tổng hợp chịu trách nhiệm giúp lãnh đạo Vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Các VKSND cấp cao (để p/hợp);
- Các đơn vị thuộc VKSTC (để p/hợp);
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để p/hợp);
- Văn phòng VKSTC (để theo dõi);
- Lãnh đạo Vụ, các Phòng Vụ 13 (để t/hiện);
- Lưu: VT - Vụ 13 (P.TMTH)

TL.VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ  
VÀ TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ



*Truyen*  
Vũ Thị Hải Yến

Số: 12 /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2021

## HƯỚNG DẪN

### Công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự Năm 2021

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 31/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2021 và Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 05/01/2021 về công tác trọng tâm của VKSND tối cao năm 2021, VKSND tối cao (Vụ 13) hướng dẫn công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp năm 2021 như sau:

#### 1. Công tác hợp tác quốc tế

1.1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, đặc biệt là Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài, Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI; thực hiện nghiêm túc Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại ban hành theo Quyết định số 37/QĐ-VKSTC ngày 25/01/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao, Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-VKSTC-HTQT&TTTPHS ngày 16/5/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao và các quy chế, quy định liên quan đến hoạt động hợp tác quốc tế của ngành Kiểm sát nhân dân. Việc thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, thiết thực và tiết kiệm.

1.2. Triển khai thực hiện các Thỏa thuận hợp tác đã ký bảo đảm hiệu quả, thiết thực, bền vững; tăng cường ký kết các Thỏa thuận hợp tác mới với Viện kiểm sát, Viện công tố các nước có nền công tố mạnh, có hệ thống pháp luật



tương đồng với Việt Nam. Các hoạt động hợp tác tập trung vào lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ Kiểm sát; nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm tham nhũng, tài chính, ngân hàng, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Tăng cường thúc đẩy, mở rộng hiệu quả hợp tác song phương từ các diễn đàn hợp tác quốc tế đa phương.

1.3. Tổ chức thành công Hội nghị Viện trưởng Viện kiểm sát, Viện Công tố các nước ASEAN - Trung Quốc lần thứ 13 tại Hà Nội.

1.4. Tổ chức hiệu quả chương trình đoàn ra, đoàn vào cấp cao và các hội nghị, hội thảo quốc tế năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **2. Công tác tương trợ tư pháp về hình sự**

2.1. Hoạt động lập, gửi yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự cho nước ngoài để đề nghị thực hiện; tiếp nhận, thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự của nước ngoài phải tuân thủ quy định của Luật tương trợ tư pháp năm 2007, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2.2. Đối với hoạt động thu thập thông tin nhân thân, xác minh lý lịch bị can là người nước ngoài, trong các vụ án cụ thể đề nghị phía nước ngoài thực hiện mà không có kết quả tương trợ, các cơ quan tiến hành tố tụng nghiên cứu thực hiện thống nhất liên ngành tư pháp địa phương có thể sử dụng các biện pháp khác để thu thập thông tin nhân thân, lý lịch bị can, bị cáo, phù hợp với quy định tại Điều 86, điểm e khoản 1 Điều 87 và Điều 103 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đó là:

(i) Sử dụng giấy tờ tùy thân của bị can để xác định, bao gồm hộ chiếu, thẻ căn cước hay giấy tờ, tài liệu khác để xác định nhân thân bị can;

(ii) Có văn bản đề nghị cơ quan Tổng lãnh sự, Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam cung cấp, xác định tài liệu, thông tin về lý lịch bị can của bị can là công dân nước đó (có thể đề nghị thông qua Sở ngoại vụ ở địa phương mình);

(iii) Trực tiếp liên hệ thông qua kênh hợp tác cảnh sát - cảnh sát, Văn phòng Interpol đề nghị cảnh sát nước có công dân đang là bị can ở Việt Nam để thu thập lý lịch bị can;

(iv) Trường hợp đã thực hiện các biện pháp trên nhưng không thu thập được thông tin, tài liệu về lý lịch bị can, thì căn cứ vào lời khai của bị can để xác định nhân thân, lai lịch bị can.

2.3. Việc tiếp nhận, chuyển giao hồ sơ, vật chứng của vụ án để yêu cầu nước ngoài tiếp tục truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 28 Luật tương trợ tư pháp năm 2007 thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BNG ngày 16/8/2013. Việc xử lý yêu cầu của nước ngoài về truy cứu trách nhiệm hình sự công dân Việt Nam tại Việt Nam và giải quyết yêu cầu cung cấp quyết định pháp lý cuối cùng trong vụ án do nước ngoài chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Luật tương trợ tư pháp năm 2007 tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1918/VKSTC-HTQT ngày 15/6/2012 của VKSND tối cao và quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về thủ tục giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố.

2.4. Tương trợ tư pháp về hình sự giữa các tỉnh có chung đường biên giới với CHDCND Lào tiếp tục thực hiện thực hiện theo Hướng dẫn số 19/HD-VKSTC-HTQT ngày 24/7/2012 của VKSND tối cao.

2.5. Tương trợ tư pháp về hình sự giữa các tỉnh có chung đường biên giới với Trung Quốc thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5476/VKSTC-V13 ngày 02/12/2020 của VKSND tối cao về việc dừng gửi yêu cầu tương trợ tư pháp trực tiếp giữa các tỉnh có chung đường biên giới với Trung Quốc. Theo đó, tất cả các yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự của cơ quan tiến hành tố tụng các tỉnh có chung đường biên giới đề nghị phía Trung Quốc thực hiện phải gửi đến VKSND tối cao (Vụ 13) để gửi cho VKSND tối cao Trung Quốc theo quy định tại Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự và hình sự năm 1998.

2.6. Việc lập hồ sơ ủy thác tư pháp về hình sự gửi nước ngoài cần lưu ý:

- Quá trình giải quyết vụ án hình sự ngay từ giai đoạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, nếu thấy cần thiết phải thu thập chứng cứ, tài liệu từ nước ngoài, cần chủ động, kịp thời yêu cầu, phối hợp với cơ quan điều tra lập hồ sơ ủy thác tư pháp về hình sự theo quy định của pháp luật.

- Nội dung hồ sơ ủy thác tư pháp thực hiện theo đúng quy định tại các Điều 18, 19 Luật tương trợ tư pháp năm 2007, Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam với các nước và Mẫu văn bản ủy thác theo hướng dẫn của VKSND tối cao. Văn bản ủy thác cần nêu rõ mục đích, nội dung các hoạt động ủy thác cần thực hiện; sự cần thiết phải thực hiện ủy thác để phục vụ quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại Việt Nam. Cần chú ý mô tả cụ thể nội dung vụ án, các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội; trích dẫn đầy đủ nội dung điều luật về tội danh và hình phạt đối với hành vi nêu trong yêu cầu ủy thác để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thực hiện tương trợ cho





Việt Nam trong trường hợp có sự khác nhau về tội danh trong pháp luật giữa nước ta và các nước; nêu rõ thời hạn mong muốn có kết quả thực hiện tương trợ. Trường hợp đề nghị thực hiện nhiều nội dung tương trợ khác nhau thì cần mô tả chi tiết từng loại yêu cầu tương trợ.

Đối với yêu cầu thu hồi tài sản do phạm tội, đặc biệt là thu hồi tài sản tham nhũng mà có thì cần mô tả chi tiết về tài sản, nơi có tài sản cần tìm, căn cứ để xác định tài sản do phạm tội mà có đang có mặt tại nước được yêu cầu và có thể thuộc quyền tài phán của Việt Nam; mối liên hệ giữa tài sản bị yêu cầu thu hồi và hành vi phạm tội; việc thực hiện bản án, quyết định của cơ quan tố tụng có thẩm quyền đối với ủy thác về truy tìm, kê biên, phong tỏa, thu giữ, tịch thu, trả lại tài sản và nêu rõ biện pháp cần áp dụng để thu hồi tài sản.

- Theo quy định của pháp luật một số nước như: Cộng hòa Xinh-ga-po, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Trung Quốc (Hồng Kông)...thì yêu cầu tương trợ tư pháp phải do Cơ quan trung ương về tương trợ tư pháp hình sự của nước yêu cầu lập. Do vậy, cơ quan tiến hành tố tụng lập hồ sơ ủy thác tư pháp đề nghị nước ngoài thực hiện trong trường hợp này cần cung cấp đầy đủ thông tin để VKSND tối cao (Vụ 13) có thể lập yêu cầu tương trợ tư pháp theo mẫu pháp luật nước được yêu cầu quy định.

- Đối với yêu cầu tương trợ tư pháp gửi đi Hàn Quốc, theo quy định của pháp luật hình sự Hàn Quốc, hành vi vi phạm chế độ một vợ, một chồng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại Hàn Quốc; do đó, cơ quan có thẩm quyền Hàn Quốc sẽ không thực hiện tương trợ tư pháp đối với yêu cầu liên quan đến hành vi này.

- Đối với yêu cầu tương trợ tư pháp gửi đi Trung Quốc, theo quy định của pháp luật hình sự Trung Quốc, hành vi tổ chức mang thai hộ vì mục đích thương mại không cấu thành tội phạm hình sự; do đó, đối với các yêu cầu liên quan đến hành vi này, cơ quan lập yêu cầu cần mô tả cụ thể hành vi phạm tội có liên quan đến các hành vi phạm tội khác hay không (ví dụ: hành vi tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài) để phía Trung Quốc xem xét việc thực hiện yêu cầu.

- Trường hợp cần đề nghị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài giữ bí mật nội dung và việc thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp thì cần ghi rõ trong văn bản ủy thác tư pháp; không đóng dấu các mức độ mật vào hồ sơ ủy thác tư pháp gửi đi nước ngoài.

- Hồ sơ ủy thác tư pháp lập thành 03 bộ, kèm theo bản dịch đảm bảo chất lượng theo quy định tại Điều 5 Luật tương trợ tư pháp năm 2007 gửi Viện kiểm

sát nhân dân tối cao (Vụ 13) để thẩm định, kiểm tra tính hợp lệ và làm thủ tục chuyển cho cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thực hiện.

### **3. Công tác dẫn độ và chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù**

Các VKSND cấp cao và VKSND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong việc xem xét yêu cầu dẫn độ và chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Luật tổ chức VKSND năm 2014 (các Điều 6, 32,33), Luật tương trợ tư pháp năm 2007 (các Điều 40, 55) và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (các Điều 498 - 506).

### **4. Chế độ thông tin, báo cáo**

4.1. Viện kiểm sát nhân dân các cấp chấp hành đầy đủ, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Luật tương trợ tư pháp năm 2007 và Nghị định số 92/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ; Kế hoạch số 01/KH-BCS ngày 20/01/2010 của Ban cán sự Đảng VKSND tối cao (Kế hoạch số 01/KH-BCS) về thực hiện Chỉ thị 39 CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp trong ngành Kiểm sát nhân dân; Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại ban hành theo Quyết định số 37/QĐ-VKSTC ngày 25/01/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao và các quy chế, quy định khác có liên quan đến công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự của ngành Kiểm sát nhân dân.

Báo cáo công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp năm 2021 của các đơn vị trong Ngành theo quy định tại Chỉ thị số 39 CT/TW và Kế hoạch số 01/KH-BCS đề nghị gửi về VKSND tối cao (Vụ 13) trước ngày **05/12/2021** để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ban cán sự Đảng VKSND tối cao gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

4.2. Các đơn vị có phát sinh hoạt động hợp tác quốc tế cần báo cáo kịp thời về VKSND tối cao (thông qua Vụ 13) để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung và thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hợp tác quốc tế.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung trọng tâm công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự năm 2021, đề nghị thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao và VKSND cấp tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ về VKSND tối cao (Vụ 13) để được hướng dẫn, giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (đề b/cáo);
- Các đ/c Lãnh đạo VKSTC (đề b/cáo);
- Các đơn vị thuộc VKSTC
- VKSND cấp cao 1,2,3;
- VKSND các tỉnh, Tpthuộc TW;
- Văn phòng VKSTC;
- Lãnh đạo Vụ và các phòng Vụ 13;
- Lưu VT, Vụ 13 (P.TMTH)

TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ  
VÀ TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ



*[Handwritten signature]*  
Vũ Thị Hải Yến